TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 77/2021/DS-ST Ngày 23-03-2021 V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Tấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Huệ

2. Ông Nguyễn Minh Trọn

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân: Ông Phan Văn Hậu-Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 583/2020/TLST-DS, ngày 30 tháng 10 năm 2020, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 432/2020/QĐXXST-DS, ngày 09 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1987 (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Chí C, sinh năm 1992(vắng mặt).

Cùng cư trú tại: Ấp Đ, xã E, huyện P, tỉnh M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Chí T là nguyên đơn trình bày: Vào ngày 11/10/2019 ông Nguyễn Chí T có hốt một phần hụi do ông Lê Tiến A làm chủ hụi với số tiền 105.000.000 đồng, số tiền này ông Nguyễn Chí T cho ông Nguyễn Chí C hỏi vay (vay không lãi). Khi vay, ông C có cam kết trả mỗi tháng 5.000.000 đồng để ông đóng hụi, thế nhưng từ khi vay đến nay ông C chỉ trả được 02 lần với số tiền 10.00.000 đồng. Nay, ông Nguyễn Chí T yêu cầu ông Nguyễn Chí C trả cho ôngT số tiền 95.000.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Chí C: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các Văn bản tố tụng nhưng ông C vắng mặt không rỏ lý do, không cung cấp lời khai, chứng cứ.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên phát biểu việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Nguyễn Chí T, buộc ông Nguyễn Chí C trả cho ông Nguyễn Chí T số tiền 95.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Việc ông Nguyễn Chí T khởi kiện ông Nguyễn Chí C là tranh chấp hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân. Ông Nguyễn Chí C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Chí C.

[2]. Xét về quan hệ tranh chấp: Việc tranh chấp giữa ông Nguyễn Chí T và ông Nguyễn Chí C là tranh chấp là hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự.

[3].Về nội dung: Ông Nguyễn Chí T xác định: Vào ngày 11/10/2019 ông Nguyễn Chí T có hốt một phần hụi do ông Lê Tiến A làm chủ hụi với số tiền 105.000.000 đồng, số tiền này ông Nguyễn Chí T cho ông Nguyễn Chí C hỏi vay. Để chứng minh cho yêu cầu của mình ông Nguyễn Chí T cung cấp "GIẤY MƯỢN TIỀN HỤI" ngày 11/10/2019 có chử viết và chử ký của ông Nguyễn Chí T và Nguyễn Chí C cùng với người chứng kiến như: Ông Lê Tiến A, ông Lê Minh B, bà Nguyễn Thị D và bà Lư Thúy F (mẹ của ông Nguyễn Chí C). Mặc khác, theo trình bày của ông Lê Minh B và ông Lê Tiến A thì việc ông Nguyễn Chí T có cho ông Nguyễn Chí C vay tiền là có thật nhưng số lượng bao nhiêu các ông không rõ. Đối với ông Nguyễn Chí C, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng ông Nguyễn Chí C không có ý kiến gì về việc yêu cầu của ông Nguyễn Chí T và không cung cấp tài liệu, chứng cứ. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Chí T, buộc ông Nguyễn Chí C có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Chí T số tiền 95.000.000 đồng.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Chí C phải chịu theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 463 và 466 của Bộ luật Dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Chí T. Buộc ông Nguyễn Chí C trả cho ông Nguyễn Chí T số tiền 95.000.000 đồng (chín mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Chí C phải chịu 4.750.000 đồng. Ông Nguyễn Chí T được nhận lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 2.375.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012064 ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Phòng KTNV&THA;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Minh Tấn

***Nơi nhận**:*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Phòng KTNV&THA;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Minh Tấn